

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST

Ngày: 06 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Dung.

2. Ông Vũ Xuân Trúc.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nam - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2021/TLST - HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Trung B, sinh năm 1985 tại xã P, huyện Y, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú tại thôn Q, xã P, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Bùi Trung N, sinh năm 1960 và bà Đinh Thị T, sinh năm 1962 trú tại xã P, huyện Y, tỉnh Nam Định; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 (Đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: không; nhân thân: Tại Bản án số 46/2013/HSST ngày 06/3/2013 của Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tuyên phạt 31 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tại Quyết định số 18/2017/QĐ-TA ngày 25/12/2017 của Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/5/2021 đến ngày 17/5/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Có mặt.

Bị hại:

Anh Phạm Khắc H, sinh năm 1976;

Chị Phạm Thị H, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Y, tỉnh Nam Định. (Có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Phạm Văn D, sinh năm 1976; (Có mặt).

Ông Đinh Quang T, sinh năm 1971; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 08/5/2021, Bùi Trung B đi bộ đến đường ruộng thuộc thôn Thái Hoà xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định thì phát hiện ở mé đường ruộng có dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu “Dream” màu nâu BKS 18F7-7680 của anh Phạm Khắc Hn, đang cắm chìa khoá điện ở ổ khoá. Anh Hn và vợ là chị Phạm Thị H làm ở dưới ruộng cách vị trí dựng xe máy khoảng 30 đến 50 mét. B quan sát xung quanh không thấy có ai, B đi đến xe mô tô, nổ máy, dắt xe mô tô đi được khoảng 5 mét theo hướng về thôn Quang Diễm, xã Yên Phương thì chị H phát hiện nên đã chạy đuổi theo, chặn đầu xe mô tô và hô “Anh dắt xe nhà tôi đi đâu?”, B trả lời “cho em mượn”, chị H truy hô “trộm, trộm”, B để xe lại và bỏ chạy. Anh Hn nghe thấy cùng quần chúng nhân dân đuổi theo bắt được B lại và đưa về trụ sở UBND xã Yên Phương. Công an xã Yên Phương báo cáo cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản số 10/ĐGTS ngày 14/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên kết luận: Hội đồng định giá tài sản thống nhất giá trị của 01 (một) xe moto Honda nhãn hiệu Dream là 13.500.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Anh Phạm Khắc Hn là chủ sở hữu phương tiện đã xuất trình giấy tờ chứng minh nguồn gốc và có đơn đề nghị xin lại phương tiện. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ý Yên đã xử lý vật chứng trả lại phương tiện cho anh Hn theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Khắc Hn đã nhận lại tài sản của mình, xe không bị hư hỏng gì nên anh không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại cơ quan điều tra Bùi Trung B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 45/CTr - VKS.YY ngày 08/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Bùi Trung B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị hại không yêu cầu gì về dân sự, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố Bùi Trung B phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt Bùi Trung B từ 09 tháng đến 12 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2021.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự: Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đã xử lý xong; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho anh Hn, anh Hn đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác về bồi thường thiệt hại dân sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay. Lời khai phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; biên bản thu giữ tang vật, tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với sự thật khách quan. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15^h40 ngày 08/5/2021, tại cánh đồng thôn Thái Hoà, xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, lợi dụng sơ hở của anh Phạm Khắc Hn, chị Phạm Thị H, Bùi Trung B đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda kiểu dáng Dream, BKS 18F7-7680 trị giá 13.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên tình hình mất trật tự trị an xã hội nói chung, ảnh hưởng xấu đến phong trào bảo vệ an ninh ở địa phương, gây sự bất B trong nhân dân. Vì muốn thoả mãn nhu cầu của cá nhân, coi thường pháp luật mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bùi Trung B Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Bùi Trung B là đối tượng nghiện ma túy, là người có nhân thân xấu, nH bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung. Đồng thời đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm xâm phạm quyền sở hữu mà Đảng và Nhà nước đề ra.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là lao động tự do, thu nhập không ổn định và không sở hữu tài sản gì lớn. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác về bồi thường thiệt hại dân sự đối với bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố Bùi Trung B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt Bùi Trung B 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 08/5/2021.

2. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 1 bản;
- VKSND tỉnh + huyện Ý Yên: 2 bản;
- Công an huyện: 2 bản;
- Chi cục THADS huyện Ý Yên: 1 bản;
- UBND xã Yên Phương: 1 bản;
- Bị hại: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Hồ sơ vụ án: 2 bản;
- Đề THA hình sự.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Anh